

Bản án : 38/2018/HS-ST

Ngày : 02-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.
2. Ông Nguyễn Bá Duy Phương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phụng – Thư ký
Tòa án nhân dân Quận 3 TP. Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 TP. Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2018/QĐST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn P, giới tính: nam, sinh 1970 tại Tiền Giang; trú tại: số 16/9 đường K, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 607 đường N, Phường 9, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 01/12; cha không rõ và bà Phạm N, có vợ Phạm T và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/12/2017 đến ngày 15/12/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Trần L, sinh năm 1982

Trú tại: số 134/2 Quốc lộ, phường T, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 06/12/2017, sau khi nhậu xong Nguyễn P điều

khuyến xe mô tô biển số 59N1 – 392.72 chạy lòng vòng tìm khách đi xe ôm. Khi đến trước nhà số 245 đường P, Phường 6, Quận 3 thì P nhìn thấy anh Trần L dựng xe máy PCX biển số 76H1 – 064.64 trên lề đường và ngồi ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P liền dừng xe đi đến bên anh L dùng tay phải lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 để trong túi áo trước của anh L bỏ vào túi quần trước bên trái của P, rồi tiếp tục móc cái bóp bên trong có 600.000 đồng để ở túi quần sau bên phải của anh L bỏ vào túi quần của mình rồi lên xe chạy đi. Lúc này, anh Trần Đ và Nguyễn Đ thuộc Tổ trình sát Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 3 theo dõi P từ trước chứng kiến toàn bộ sự việc, nên đuổi theo P đến trước ngã tư đường Pasteur - Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận 3 thì bắt giữ được P cùng toàn bộ vật chứng đưa về Công an Phường 6, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Công an Quận 3 xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSQ.3 ngày 02/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo P đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Nguyễn P từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 06/12/2017, Nguyễn P điều khiển xe mô tô biển số 59N1 – 392.72 chạy lòng vòng tìm khách đi xe ôm. Khi đến trước số 245 đường P, Phường 6, Quận 3 P nhìn thấy ông Trần L ngồi ngủ gục bên lề đường nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P liền đến bên ông L lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 trị giá 4.625.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐGĐTS-TTHS ngày 12/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 3) để trong túi áo trước và tiếp tục móc cái bóp bên trong có 600.000 đồng để ở túi quần sau bên phải của ông L rồi lên xe chạy đi. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản trị giá 5.225.00 đồng. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, không những gây mất trật tự trị an xã hội, mà còn ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt bình thường của nhân dân tại địa phương. Vì vậy, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo thì mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi giao trả cho chủ sở hữu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, căn cứ điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không giải quyết thêm về phần dân sự.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo A1610 và 01 xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 51N1 - 39272. Qua xác minh, do bà Phạm T là vợ của P đứng tên chủ sở hữu, bà T không biết P sử dụng xe phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã trao trả cho bà T là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; phạt bị cáo Nguyễn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 06/12/2017 đến ngày 15/12/2017.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Công an Q.3;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- Sở Tư pháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Lê Huệ Chi